

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101 /2022/HS-PT

Ngày: 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Thẩm phán:- Ông Nguyễn Gia Lương.

- Ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/TLPT-HS ngày 02/6/2022 đối với bị cáo Hoàng Văn Cdo có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Văn C, sinh năm 1973; Họ tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam
Nơi sinh và cư trú: Thôn Thia Tu Nim, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa lớp: 04/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Hoàng Văn Hoa và bà Trần Thị Lây; Bị cáo có 04 anh chị em ruột, bản thân là con thứ 3 trong gia đình; Vợ là Đàm Thị Tiền, bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C:* Ông Hoàng Trọng Nghĩa, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

** Người tham gia tố tụng khác:* Trong vụ án còn có bị hại là bà Lý Thị H; Người làm chứng là chị Trần Thị N không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến việc kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, vợ chồng bà Lý Thị H, sinh năm 1979 và ông Trần Văn Trung, sinh năm 1987, cùng trú tại thôn Thia Tu Nim, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với gia đình hàng xóm là chị Đàm Thị Tiền, sinh năm 1975 ở cùng thôn, do trước đó đường dây ống nước của gia đình Lý Thị H bị gia đình chị Đàm Thị Tiền chặt đứt. Quá trình tranh cãi xảy ra đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, bà H cầm 01 con dao, loại dao có mỏ làm bằng kim loại, tổng chiều dài khoảng 60cm đến gần vành lao ranh giới giữa đất của gia đình bà H và chị Tiền để chặt phần dây điện của gia đình chị Tiền đã chằng qua vườn vải nhà bà H. Thấy vậy, chị Trần Thị N, sinh năm 1997 là con gái bà H đã ra can ngăn và đưa bà H vào nhà. Khoảng 15 phút sau bà H tiếp tục mang theo 01 chiếc kìm làm bằng kim loại, 01 thang gỗ dài 2,66m x rộng 54cm và 01 cây gỗ dài 3,17m x đường kính 7,5 cm đến vị trí chém dây điện trước đó dựng thang lên dùng kìm định cắt dây điện thì lúc này Hoàng Văn C là chồng chị Đàm Thị Tiền đi làm về nhìn thấy và yêu cầu bà H dừng lại. Nghe thấy C nói nhưng bà H vẫn không dừng lại mà tiếp tục dùng một tay cầm vào dây điện một tay dùng kìm cắt, lúc này Hoàng Văn C nhặt được 01 đoạn cây gỗ có tổng chiều dài 1,28m, đường kính lớn nhất 03cm, đường kính nhỏ nhất 2,6cm ở gần đó dùng tay phải cầm gậy đập nhẹ hai cái vào vùng tay trái của bà H nhưng không gây nên thương tích gì, tuy nhiên bà H vẫn không dừng lại mà tiếp tục dùng kìm cắt tiếp dây điện, thấy vậy C dùng đoạn cây gỗ có đặc điểm trên đập một cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của bà H. H quả làm bà H ngã xuống đất bất tỉnh, người đè lên hai thanh gỗ và thang gỗ gây nên thương tích ở cánh tay phải. Ngay sau đó bà H được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Sơn Động, đến ngày 15/11/2021 thì ra viện, sau đó về nhà tiếp tục điều trị tại gia đình.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra xác định vị trí, diễn biến hành vi Hoàng Văn C dùng cây gỗ gây thương tích đối với bà Lý Thị H. Quá trình khám nghiệm, thực nghiệm tiến hành chụp ảnh lưu hồ sơ vụ án; Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ Cố ý gây thương tích, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 thanh gỗ hình hộp dài 3,2m x rộng 10cm; 01 cây gỗ dài 3,17m x đường kính 7,5cm và 01 thang gỗ dài 2,66m x rộng 54cm.

Ngày 28/11/2021, bà Lý Thị H có đơn trình báo Công an huyện Sơn Động đề nghị giải quyết đối với vụ việc trên, đồng thời đề nghị giám định tỷ lệ thương tích do C gây nên; đến ngày 20/12/2021, chị H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

Ngày 29/11/2021, tại Công an xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, Hoàng Văn C đã tự nguyện giao nộp 01 đoạn gậy gỗ có tổng chiều dài là 1,28m, đường kính lớn nhất

là 03cm, đường kính nhỏ nhất là 2,6cm là đoạn gãy gỗ đã dùng gây thương tích cho bà H trước đó.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 15/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Sơn Động xác định tình trạng thương tích của bà Lý Thị H lúc vào viện hồi 20 giờ 18 phút ngày 05/11/2021: Vùng đỉnh đầu bên trái có 01 vết thương nằm dọc bờ nham nhỡ sâu sát xương, kích thước 05 x 0,5cm đang chảy máu; 1/3 dưới cánh tay phải có 01 vết xước da dài 10cm. Tình trạng lúc ra viện lúc 15 giờ 30 phút ngày 15/11/2021: Bệnh nhân tỉnh, đau đầu nhẹ, không nôn, không liệt, ù nhẹ tai trái. Vết thương khô, liền tốt đã cắt chỉ.

Ngày 07/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích vết thương của bà Lý Thị H, chiều hướng hình thành dấu vết của các vết thương trên cơ thể Lý Thị H, các vết thương do vật gì tạo nên. Tại Kết luận giám định số 379/21/TgT, ngày 13/12/2021 của Trung tâm pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh B, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết sẹo vùng đầu bên trái + Chấn động não + Điện não đồ: Hoạt động sóng chấn động não: 8%; Thương tích vết sẹo vùng 1/3 dưới cánh tay phải: 2%; Kiểm tra cẳng chân phải không thấy dấu vết thương tích: 0%; Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư 22/2019/TT-BYT: $8\% + 2\% = 10\%$.

Kết luận khác: Vật, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02, xác định vật hình thành vết thương trong vụ Cố ý gây thương tích, xảy ra tại thôn Thia Tu Nim, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh B ngày 05/11/2021. Tại kết luận giám định bổ sung số 461/22/TgT, ngày 20/01/2022 của Trung tâm pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh B, kết luận: Những mẫu vật gửi giám định gây được thương tích vùng 1/3 dưới cánh tay phải (theo giấy chứng nhận thương tích) cho Lý Thị H.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Động định giá 02 dây điện lõi được làm bằng kim loại, vỏ được làm bằng nhựa cứng màu đen, trên dây có chữ "06/1WKVAI/XIPF2X16... TECHNOLOGY". Ngày 21/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Động, kết luận giá trị tài sản định giá là 150.000đ.

Bản Cáo trạng số 05/2022/CT-VKS-SĐ ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

*Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự: Bị cáo Hoàng Văn C còn phải bồi thường cho bà Lý Thị H số tiền là: 11.170.000đ (Mười một triệu, một trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 25/4/2022 bị cáo Hoàng Văn C kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do kháng cáo: Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xét xử bị cáo 09 (chín) tháng tù giam là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo C xin rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và trình bày: Về tội danh bị cáo không có ý kiến gì, án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại về phần quyết định hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường nốt số tiền theo bản án sơ thẩm tuyên là 11.170.000 đồng cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn C, **sửa** bản án sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 22//2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/7/2022.

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã Lệ Viễn, huyện Sơn Động giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bà Lý Thị H số tiền 11.170.000 đồng theo biên lai đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo là ông Hoàng Trọng Nghĩa trình bày tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tạo cho bị cáo một cơ hội để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân có ích cho xã hội, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã có ý thức bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ số tiền bồi thường, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Người bào chữa nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị cho bị cáo C được hưởng án treo.

- Bị cáo C: Không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Nên chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là bà Lý Thị H không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến việc kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

[3]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo Hoàng Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm, thực nghiệm hiện trường, bệnh án điều trị, giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 05/11/2021, tại thôn Thia Tu Nim, xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, do bức tức về việc bà Lý Thị H có hành vi dùng dao và kim để cắt dây điện nhà mình nên Hoàng Văn C đã dùng tay phải cầm 01 đoạn cây gỗ có tổng chiều dài 1,28m, đường kính lớn nhất 03cm, đường kính nhỏ nhất 2,6cm đập hai nhát vào vùng tay trái và đập một cái vào vùng đỉnh đầu bên trái của bà Lý Thị H làm bà H bị ngã xuống đất gây nên vết thương ở vùng đầu bên trái, 01 vết thương dưới cánh tay phải. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh B, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Lý Thị H là 10%.

Tuy bị cáo gây thương tích cho bà H dưới 11% nhưng bị cáo dùng thanh gỗ là hung khí nguy hiểm.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh

B xét xử bị cáo Hoàng Văn C tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[4]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo C, Hội đồng xét xử thấy:

[4.1]. Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng bị cáo đã dùng thanh gỗ là hung khí nguy hiểm đã đập nhát vào tay trái và 01 nhát vào đỉnh đầu bên trái của bà H, hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe và tổn thất về tinh thần cho bà H. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự an ninh tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là rất cần thiết để răn đe bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4.2]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại cũng có lỗi một phần nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại, gây tổn hại cho bị hại 10% sức khỏe. Do đó, cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Án sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét xử bị cáo với mức án 09 tháng tù là có căn cứ, không nặng.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 11.170.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm cho bà H và xuất trình sổ hộ nghèo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết mới ở cấp phúc thẩm, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo

trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại nghị Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án sơ thẩm: giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn C, sửa bản án sơ thẩm về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 23- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh B.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/7/2022.

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Lê Viễn, huyện Sơn Động, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Hoàng Văn C thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường 11.170.000đồng cho bị hại theo biên lai số 0005893 ngày 06/7/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh B. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

4. Án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 12- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Hoàng Văn C.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hà Giang Nguyễn Gia Lương

Trần Thị Hà

